

Số: /KH-UBND

Lộc Bình, ngày 19 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về xây dựng Kế hoạch về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2024; Kế hoạch số 125/KH-STNMT ngày 31/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2024. UBND huyện Lộc Bình xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Từng bước hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương”; Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 21/4/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về xây dựng kế hoạch về chuyển đổi số năm 2024.

- Xây dựng, chuẩn hóa và hoàn thiện hệ thống thông tin, sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, cung cấp cơ bản đầy đủ dữ liệu đầu vào cơ bản và cần thiết nhằm tạo lập được hệ thống thông tin dữ liệu mở ngành tài nguyên môi trường; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu qua trục LGSP của tỉnh, đồng bộ thống nhất với cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường quốc gia, lĩnh vực chuyên ngành do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý.

- Bước đầu tạo lập môi trường, điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động điều tra, khảo sát, đo đạc, quan trắc, thu nhận, triển khai xây dựng hạ tầng số, cung cấp dịch vụ số... về tài nguyên và môi trường.

- Đến năm 2025 có 80% cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường được hoàn thiện; kết nối, chia sẻ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an ninh - quốc phòng; cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp; góp phần phát triển Chính phủ điện tử tiến tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trong thực hiện các Chương trình, Chiến lược quốc gia về Chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, định hướng triển khai của UBND tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.

- Hoàn thiện xây dựng 80% cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2025 theo Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương”.

- Duy trì, vận hành, cập nhật thường xuyên các cơ sở dữ liệu của ngành đã xây dựng theo quy định.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ số

a) Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- Tiếp tục phấn đấu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 90% trở lên.

- Tiếp tục phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 80% trở lên.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Phấn đấu tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả trong năm 2024).

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- Tiếp tục duy trì 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

- Ứng dụng trợ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong môi trường làm việc.

b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu về tài nguyên và môi trường mở cho xã hội (Chia sẻ CSDL đất đai lên trực LGSP của tỉnh; chia sẻ thông tin, dữ liệu các lĩnh vực của ngành đã xây dựng lên trực LGSP của tỉnh và Kho điện tử của tỉnh; chia sẻ dữ liệu dùng chung cho các cơ quan, đơn vị)

- Từng bước hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tăng cường triển khai ứng dụng các công nghệ số trong sản xuất, quản trị, vận hành, cung cấp các dịch vụ trực tuyến cho khách hàng.

- Tạo điều kiện, thúc đẩy các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư, tài trợ, tăng cường nghiên cứu các công nghệ số, phát triển các nền tảng số, hoạt động dữ

liệu số, tạo ra các dịch vụ nội dung số về tài nguyên và môi trường phục vụ xã hội, phát triển nền kinh tế số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Tuyên truyền, truyền thông số nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển đổi số ngành TN&MT. Sử dụng phương thức, công nghệ số nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng tương tác, phục vụ minh bạch hóa, đảm bảo trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, làm hài lòng người dân, doanh nghiệp, tạo thói quen sử dụng dịch vụ số cho người dân, tổ chức doanh nghiệp, góp phần phát triển xã hội số.

- Duy trì 100% cán bộ, công chức, viên chức cài đặt App LANGSON.LIS, IOC Lạng Sơn, VssID, VNeID, iSee Lạng Sơn và triển khai các hoạt động công vụ trên nền tảng Công dân số Xứ Lạng ...

- Duy trì 100% các hoạt động của ngành Tài nguyên và Môi trường được thông báo, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của huyện.

- Duy trì 100% phản ánh hiện trường, góp ý của người dân liên quan đến ngành Tài nguyên và Môi trường được xử lý đảm bảo đúng điều kiện.

- Tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển đổi số tài nguyên và môi trường góp phần phát triển xã hội số và xây dựng đô thị thông minh.

d) Bảo đảm an toàn thông tin

- Rà soát quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Hoàn thành xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ: xác định cấp độ và triển khai phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho CSDL địa chính, CSDL tài nguyên nước, CSDL khoáng sản đang vận hành; Hệ thống theo dõi quan trắc môi trường.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung: tiếp tục đầu tư trang bị phần mềm diệt virus cho các máy chủ, máy trạm; quy hoạch, phân vùng kết nối mạng để đảm bảo an toàn, an ninh theo hồ sơ đề xuất cấp độ.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng: Backup thường xuyên, định kỳ CSDL các hệ thống thông tin ra ổ cứng gắn ngoài để đảm bảo an toàn.

- Cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin theo yêu cầu tại Kế hoạch số 361/KH-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn

thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025".

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 22/6/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025". Đồng thời cán bộ, người dùng đầu cuối tham gia các lớp đào tạo an toàn, an ninh thông tin cơ bản để biết cách tự phòng tránh, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu của cơ quan, tổ chức theo chỉ đạo chung của tỉnh.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

e) Nhân lực số

- Tuyển dụng bổ sung đối với cán bộ công nghệ thông tin cho ngành để phát huy ngày một tốt hơn vai trò, nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng các kế hoạch, chương trình đào tạo kỹ năng số cho CBCCVC.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCCVC về bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, bồi dưỡng quản trị mạng nội bộ và bảo mật, an toàn, an ninh thông tin, quản trị Trang thông tin điện tử, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, kiến trúc chính quyền điện tử.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

- Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho Tổ Công nghệ số cộng đồng.

2. Nhiệm vụ xây dựng CSDL ngành Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu xây dựng, chuẩn hóa hoàn thành các cơ sở dữ liệu: đất đai; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học; hệ thống giao dịch điện tử về đất đai; hệ thống giám sát Tài nguyên nước bảo đảm tích hợp, kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu và đồng bộ, thống nhất với cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường quốc gia, lĩnh vực chuyên ngành do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý trong năm 2024.

- Thực hiện hoàn thiện các dự án: Khung kiến trúc ứng dụng CNTT ngành tài nguyên và môi trường (xây dựng CSDL môi trường); đẩy nhanh hoàn thiện dự án Atlas tỉnh Lạng Sơn.

- Vận hành kho dữ liệu tài nguyên và môi trường dùng chung nhằm quản lý toàn diện tài nguyên số về tài nguyên và môi trường.

3. Vận hành các hệ thống ứng dụng CNTT, CSDL đã được xây dựng

- Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần đảm bảo Kế hoạch UBND tỉnh đề ra.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với hồ sơ đã giải quyết TTHC lên kho điện tử của tỉnh.

- Duy trì vận hành công tác quản lý đất đai và CSDL đất đai của huyện.

- Duy trì, vận hành, cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính 21 xã, thị trấn đang vận hành trên phần mềm Elis cloud. Tham mưu chuẩn hóa CSDL địa chính đang vận hành trên phần mềm Elis cloud và xây dựng hoàn thiện các thành phần CSDL đất đai của huyện đang vận hành trên phần mềm Elis cloud gồm: CSDL thống kê kiểm kê; CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; CSDL giá đất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lộc Bình và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý; xây dựng CSDL Viễn thám về giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giám sát hoạt động khai thác khoáng sản; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lộc Bình.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu xây dựng Hệ thống phần mềm giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT.

- Đôn đốc, hướng dẫn công tác đăng ký đất đai lần đầu đối với các thửa đất do các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn người sử dụng đất tạo tài khoản người dùng trên Cổng dịch vụ công để nộp hồ sơ trực tuyến. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ chuyên mục đích sử dụng đất, thẩm định nhu cầu sử dụng để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (một phần và toàn trình) theo quy định.

- Thường xuyên kết nối, khai thác sử dụng thông tin, dữ liệu Tài nguyên và Môi trường trong quá trình công tác theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát quy trình thủ tục hành chính trên môi trường số, gắn kết công tác cải cách hành chính với chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường. Đôn đốc tiến độ thực hiện Kế hoạch này.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu trình phê duyệt bổ sung kinh phí thực hiện các dự án xây dựng CSDL của Kế hoạch này.

- Làm đầu mối đôn đốc các đơn vị thực hiện, hướng dẫn các đơn vị các thủ tục quy định thực hiện dự án về đầu thầu, thanh quyết toán các dự án đầu tư công theo quy định

4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện

- Là đơn vị đầu mối của huyện phối hợp tham mưu thực hiện chuyển đổi số

ngành Tài nguyên và Môi trường, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu được giao đảm bảo theo quy định. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu lên trục LGSP của tỉnh, huyện và các yêu cầu, đề xuất kết nối khác theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, các phòng, đơn vị liên quan tham mưu chuẩn hóa CSDL địa chính đang vận hành trên phần mềm Elis cloud và tham mưu xây dựng hoàn thiện các thành phần CSDL đất đai của huyện đang vận hành trên phần mềm Elis cloud gồm: CSDL thống kê kiểm kê; CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; CSDL giá đất.

- Phối hợp các phòng, ban ngành, đơn vị tiếp tục tham mưu xây dựng CSDL ngành tài nguyên và môi trường,

- Tham mưu, xây dựng hoàn thiện quy chế vận hành, quản lý, kết nối, chia sẻ và cung cấp thông tin dữ liệu tài nguyên số về tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện.

- Tham mưu xây dựng các ứng dụng tích hợp, kết nối, liên thông dữ liệu tài nguyên môi trường trên trục LGSP của tỉnh, của huyện và đồng bộ thống nhất với cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường quốc gia, lĩnh vực chuyên ngành của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. UBND các xã, thị trấn

UBND các xã, thị trấn căn cứ các nội dung của Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Chi cục Thuế KV II;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT_(HTN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hùng Cường